BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 24 . . . /TB-ĐHCT

Cần Thơ, ngày 17 tháng 01 năm 2013

THÔNG BÁO
Về việc cảnh báo học vụ đối với sinh viên

Kính gửi:
- Thủ trưởng các đơn vị;
- Cố vấn học tập,

Căn cứ khoản 2 Điều 17 Quy định về công tác học vụ dành cho sinh viên bậc đại học và cao đẳng hệ chính quy, ban hành kèm theo Quyết định số 1294/QĐ-ĐHCT, ngày 27/8/2010 của Hiệu trưởng Trường Đại học Cần Thơ, Ban Giám hiệu thông báo đến Thủ trưởng các đơn vị, Cố vấn học tập và sinh viên như sau:

- Cảnh báo học vụ do không đăng ký đủ 08 tín chỉ trong học kỳ 2, năm học 2012-2013 đối với các sinh viên có tên sau đây đang học tại Trường Đại học Cần Thơ:
(Danh sách kèm theo)

- Các sinh viên có tên trong danh sách nêu trên đến học kỳ 1 năm học 2013 - 2014 nếu vẫn tiếp tục đặng ký môn học không đủ 08 tín chỉ Trường sẽ ra Quyết định buộc thôi.

Đề nghị Thủ trưởng các đơn vị, Cố vấn học tập quan tâm triển khai, có biện pháp đôn đốc nhắc nhở sinh viên học tập và thực hiện tốt tinh thần thông báo này.

Trân trọng kính chào./.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ

Trần Thị Thanh Hiền

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, P.CTSV.

BỘ GIÁO DỤC ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN BỊ CẢNH BÁO HỌC VỤ
Đăng ký không đủ 8 Tín chỉ trong học kỳ 2, 2012-2013
(Ban hành kèm theo Thông báo số 24 /TB-CTSV, ngày 17 tháng 01 năm 2013)

Stt	Mã SV	Họ và tên	Tên lớp	Tín chỉ ĐK	Tín chỉ tích lũy	Tín chỉ CTĐT	Mã khoa
1	1081398	Chung Hoàng Long	DI0896A1	2	125	134	DI
2	1081423	Nguyễn Thành Tâm	DI0896A1	4	121	134	DI
3	1081518	Đỗ Thị Hồng Thắm	DI0895A1	3	123	134	DI
4	1088169	Võ Minh Quân	DI0856C1	5	82	94	DI
5	1088223	Lê Tấn Đạt	DI0856C2	6	84	94	DI
6	LT09294	Nguyễn Thị Ngọc Sương	DI0956L1	1	52	70	DI
7	2071887	Võ Thị Diệu Hoa	KT0722A9	1	94	136	KT
8	4073580	Phạm Văn Quí	KT0721A9	2	118	136	KT
9	4078014	Thạch Thành Phú	KT0721A9	7	120	136	KT
10	4087996	Võ Vũ Thành Tiền	KT0821A9	3	123	134	KT
11	4094599	Phạm Quốc Tính	KT0922A2	3	125	134	KT
12	B070085	Lâm Thị Bích Thủy	LD0721B1	3	64	136	KT
13	B080034	Lê Vĩnh Đặng	LD0821B1	6	90	136	KT
14	B080054	Nguyễn Tấn Hưng	LD0821B1	5	87	136	KT
15	B080075	Phạm Quang Nghĩa	LD0821B1	3	93	136	KT
16	B080099	Nguyễn Trung Tín	LD0821B1	5	86	136	KT
17	B080110	Phạm Văn Tuệ	LD0821B1	4	85	136	KT
18	B080142	Nguyễn Thanh Hưng	LD0822B1	4	86	136	KT
19	B080167	Nguyễn Hữu Nghĩa	LD0822B1	4	79	136	KT
20	B080201	Nguyễn Thị Bích Vân	LD0822B1	7	83	136	KT
21	B090173	Nguyễn Tiến Sĩ	LD0922B1	4	75	136	KT
22	B090179	Nguyễn Thanh Thảo	LD0922B1	6	90	136	KT
23	B090195	Võ Minh Trí	LD0922B1	3	91	136	KT
24	B090359	Thái Đăng Khoa	LD0922B1	1	95	136	KT
25	B090364	Nguyễn Kỳ Nam	LD0922B1	6	90	136	KT
26	B090369	Võ Văn Quyền	LD0922B1	1	89	136	KT
27	LT11548	Nguyễn Hoàng Quới	KT1122L1	5	43	60	KT
28	B070328	Phạm Văn Tuấn	LD0764B1	2	96	136	LK
29	B080324	Phan Thành An	LK0864A1	1	106	134	LK
30	B090294	Bùi Thị Thu Hằng	LD0964B1	7	90	136	LK
31	B090339	Lê Thị Tú Anh	LD0964B1	3	126	136	LK
32	B090347	Nguyễn Anh Thư	LD0964B1	6	103	136	LK
33	B100226	Trần Thị Hương	LD1064A2	1	98	120	LK
34	4095199	Hà Thanh Quân	TT0925A2	5	121	134	MT
35	B100121	Trần Thị Kham Ly	MT1038A1	7	109	120	MT
36	3060533	Quách Hoài Ân	TT0611A1	7	124	136	NN
37	3083701	Lâm Quốc Cường	TT0879A1	7	113	134	NN
38	3084101	Trần Vũ Linh	TT0872A1	2	123	134	NN

(Ban hành kèm theo Thông báo số 24 /TB-CTSV, ngày 17 tháng 01 năm 2013)

Stt	Mã SV	Họ và tên	Tên lớp	Tín chỉ ĐK	Tín chỉ tích lũy	Tín chỉ CTĐT	Mã khoa
39	3087458	Ngô Thanh Sang	CN08Z2A1	4	121	134	NN
40	3093019	Lê Hùng Nghi	TT0911A1	2	124	134	NN
41	3093105	Nguyễn Nhật Trường	TT09Z3A1	2	125	134	NN
42	3093171	Huỳnh Thị Thúy Anh	TT0919A1	5	121	134	NN
43	3093232	Lý Hồng Công	TT0919A1	2	124	134	NN
44	3093329	Nguyễn Hồng Anh	TT0973A1	3	119	134	NN
45	3093557	Nguyễn Thị Cương	TT0972A1	5	122	134	NN
46	3093561	Từ Thạch Đàng	TT0972A1	6	120	134	NN
47	3097736	Nguyễn Đăng Khoa	TT0911A1	2	120	134	NN
48	3097794	Nguyễn Thị Thanh Hằng	TT0972A1	7	125	134	NN
49	1062523	Hồ Văn An	TL0633A1	7	120	136	SP
50	1080252	Hồ Thị Thúy	TL0802A2	5	110	134	SP
51	1080282	Thạch Sa Mết	TL0834A1	5	115	134	SP
52	1090014	Nguyễn Văn Lực	TL0901A1	5	120	134	SP
53	1090015	Thạch Mi	TL0901A1	5	62	134	SP
54	1090044	Võ Thị Mỹ Huệ	TL0901A1	5	107	134	SP
55	1090096	Nguyễn Khoa Nam	TL0933A1	7	102	134	SP
56	1090114	Dương Xuân Thành	TL0933A1	5	57	134	SP
57	1090188	Hồ Minh Trọng	TL0902A1	7	97	134	SP
58	1090220	Lê Cường Thịnh	TL0902A1	6	99	134	SP
59	1090248	Nguyễn Thị Thu Hằng	TL0934A1	5	56	134	SP
60	1090333	Hồ Thị Hồng Dung	TL0974A1	6	116	134	SP
61	1100123	Phạm Tấn Phát	TL1033A1	6	35	120	SP
62	2092000	Phạm Văn Tài	HS0909A1	5	62	134	SP
63	3082255	Danh Chuyến	HS0810A1	4	121	134	SP
64	6095712	Nguyễn Thị Hồng Minh	NV0917A1	5	91	134	SP
65	6096028	Ngô Thị Bích Ngọc	SD0916A1	7	124	134	SP
66	B090231	Nguyễn Thị Kim Phượng	NN0952A2	5	100	134	SP
67	C1200615	Lê Thị Thu Ngân	NN12X1L1	7	0	60	SP
68	LT10478	Trương Thị Ngọc Hà	NN1052A1	4	48	120	SP
69	9096590	Hà Thân Mến	TD0937A1	7	119	134	TD
70	9096613	Thạch Rô	TD0937A1	5	116	134	TD
71	9096642	Trần Anh Tuấn	TD0937A1	5	124	134	TD
72	1070889	Nguyễn Công Luận	TC0762A1	2	123	136	TN
73	1070920	Trần Hoàng Tuấn	TC0762A1	7	94	136	TN
74	1071248	Nguyễn Văn Long	TC0761A2	5	122	136	TN
75	1080588	Nguyễn Hà Anh Kiệt	TC0886A1	1	111	134	TN
76	1081310	Nguyễn Trần Long	CK0883A1	1	108	134	TN
77	1090616	Đỗ Thanh Nhí	TC0962A1	4	124	134	TN
78	1091044	Lý Minh Mẩn	TC0970A1	5	121	134	TN
79	1100726	Nguyễn Quốc Duy Quân	TC1062A2	4	42	120	TN
80	1101218	Đặng Minh Hoạ	TC1061A2	6	64	120	TN
81	3087593	Nguyễn Tuấn Thanh	TS0899A1	6	118	134	TS

(Ban hành kèm theo Thông báo số 24 /TB-CTSV, ngày 17 tháng 01 năm 2013)

Stt	Mã SV	Họ và tên	Tên lớp	Tín chỉ ĐK	Tín chỉ tích lũy	Tín chỉ CTĐT	Mã khoa
82	3113013	Nguyễn Phạm Hoàng Huy	TS11W6A1	3	9	120	TS
83	3113024	Bùi Văn Tâm	TS11W6A1	3	19	120	TS
84	4077722	Thạch Minh	TS0713A1	3	114	136	TS
85	7088090	Phan Tú Nguyên	TV0880A1	4	111	134	XH
86	B070237	Sử Quang Thái	LD0754B1	5	113	136	XH
87	B080242	Võ Phi Lộc	LD0854B1	3	116	136	XH
88	B080252	Huỳnh Xuân Phong	LD0854B1	1	112	136	XH
89	B090242	Trương Ngô Bích Ngọc	NN0954B1	4	107	136	XH
90	B090247	Đỗ Hồng Phương Uyên	NN0954B1	5	106	136	XH

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ